

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ di dời nhà liền kề thuộc tài sản công
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra số 81/BC-ĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ban Đô thị và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ di dời nhà liền kề thuộc tài sản công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ di dời nhà liền kề thuộc tài sản công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ di dời nhà liền kề thuộc tài sản công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, bao gồm hỗ trợ tiền thuê nhà chung cư thuộc tài sản công và hỗ trợ kinh phí di dời đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện di dời nhà liền kề thuộc tài sản công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

2. Đối tượng áp dụng

a) Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện di dời nhà liền kề Đông Trà, nhà liền kề Tân Trà về Chung cư thu nhập thấp Tân Trà và di dời nhà liền kề Nam cầu Cẩm Lệ (dãy D, E, F, G) về Chung cư A2 Nam cầu Cẩm Lệ.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Chính sách hỗ trợ di dời nhà liền kề thuộc tài sản công

a) Hỗ trợ 100% thuê nhà trong 36 tháng đầu tiên kể từ thời điểm ký hợp đồng thuê nhà, bao gồm cả các trường hợp được miễn, giảm tiền thuê nhà theo quy

định tại Điều 36 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. Chỉ hưởng một mức hỗ trợ cao nhất trong hai trường hợp.

b) Hỗ trợ 50% tiền thuê nhà trong 12 tháng tiếp theo (từ tháng thứ 37 đến tháng thứ 48) kể từ thời điểm ký hợp đồng thuê nhà, trừ các trường hợp được miễn, giảm tiền thuê nhà theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP.

c) Từ tháng thứ 49 kể từ thời điểm ký hợp đồng thuê nhà, thực hiện thu tiền thuê nhà theo giá thuê nhà được phê duyệt. Việc miễn, giảm tiền thuê nhà thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP.

d) Hỗ trợ 20 triệu đồng kinh phí di dời đối với hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

đ) Hỗ trợ thêm 10 triệu đồng kinh phí di dời đối với hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thuộc diện gia đình có công cách mạng, hộ có thành viên bị bệnh hiểm nghèo, khuyết tật.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách thành phố.

5. Tổ chức thực hiện

a) Hội đồng di dời nhà liền kề Đông Trà và Tân Trà, Hội đồng di dời, giải phóng mặt bằng đối với nhà liền kề Nam cầu Cẩm Lệ (dãy D, E, F, G) chịu trách nhiệm rà soát, lập danh sách đối tượng được hỗ trợ theo chính sách tại Nghị quyết này, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

b) Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà có trách nhiệm tổ chức thực hiện hỗ trợ tiền thuê nhà và chi trả kinh phí di dời theo Danh sách đối tượng được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ nội dung Nghị quyết tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, kịp thời, hiệu quả và phấn đấu hoàn thành công tác di dời đảm bảo an toàn cho người dân tại các nhà liền kề trước mùa mưa bão năm 2025.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 24 thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2025. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VP Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố; đại biểu HĐND thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- VP UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy, HĐND huyện Hòa Vang, UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện, HĐND xã, UBND phường, xã;
- Báo và Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Chuyên đề CA TPĐN, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.



CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Thắng